

CÔNG TY CỔ PHẦN TICO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01/TTC-ĐHĐĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 4 năm 2019

TỜ TRÌNH

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần TICO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần TICO;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018,

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung sau:

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty Cổ phần TICO được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC ký ngày 30/3/2019.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGD;
- Lưu VT; HĐQT.
(Tài liệu ĐHCĐ 2019).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



(Handwritten signature)

NGUYỄN VĂN KHẨM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Tico**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Tico được lập ngày 25 tháng 03 năm 2019, từ trang 06 đến trang 35, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo nội dung trình bày tại thuyết minh số 07 bản thuyết minh báo cáo tài chính, tại ngày 31/12/2018 Công ty đang trình bày khoản phải thu Bà Huỳnh Thị Tâm về góp vốn hợp tác đầu tư kinh doanh với Bà Huỳnh Thị Tâm cũng là chủ sở hữu của khu đất hợp tác để thực hiện dự án Cao ốc Thùy Vân tại số 83 Phan Chu Trinh, phường 2, Thành phố Vũng Tàu với tổng mức đầu tư 450 tỷ VND. Số vốn Công ty đã góp cho Bà Huỳnh Thị Tâm đến thời điểm 31/12/2018 số tiền 131,2 tỷ VND (tại ngày 31/12/2017 là 98 tỷ VND). Tuy nhiên hiện nay các thủ tục mới đang dừng ở ký kết các thỏa thuận hợp tác. Giá trị hợp tác đầu tư kinh doanh, phương thức hợp tác đầu tư và đối tác hợp tác đầu tư là Bà Huỳnh Thị Tâm chưa được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các bên chưa thực hiện ký kết hợp đồng hợp tác đầu tư để xác định rõ quyền và nghĩa vụ thực hiện của các bên trong suốt thời gian hợp tác kinh doanh cũng như xác định hình thức của hợp đồng hợp tác đầu tư. Bằng các thủ tục kiểm toán khác chúng tôi không thể xác định được sự phù hợp của việc trình bày giá trị hợp tác đầu tư nêu trên tại thời điểm 31/12/2018 với số tiền 131,2 tỷ VND (tại ngày 31/12/2017 là 98 tỷ VND).

Ý kiến của kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ”, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tico tại ngày 31 tháng 12 năm 2018, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tico cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2017 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và Công ty Kiểm toán khác. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến khoản góp vốn hợp tác kinh doanh theo Biên bản thỏa thuận số 01-2017/BB-HĐT ngày 05/09/2017 với Bà Huỳnh Thị Tâm đối với báo cáo tài chính này tại ngày 30 tháng 03 năm 2018.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2019

Chi nhánh Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Giám đốc



Ngô Minh Quý

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2018-002-1

Kiểm toán viên

Trần Trung Hiếu

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2202-2018-002-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Mã TÀI SẢN số	Thuyết minh	31/12/2018	01/01/2018
		VND	VND
100 A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		867,692,487,415	572,172,415,701
110 I. Tiền và các khoản tương đương tiền	03	55,631,122,984	111,691,869,782
130 III. Các khoản phải thu ngắn hạn		411,573,101,251	260,777,301,973
140 IV. Hàng tồn kho	09	376,351,846,393	174,868,045,909
150 V. Tài sản ngắn hạn khác		24,136,416,787	24,835,198,037
200 B. TÀI SẢN DÀI HẠN		128,538,163,073	108,416,124,633
220 II. Tài sản cố định		29,742,796,463	47,572,313,437
240 IV. Tài sản dở dang dài hạn	10	41,423,266,200	1,597,517,137
260 VI. Tài sản dài hạn khác		57,372,100,410	59,246,294,059
270 TỔNG CỘNG TÀI SẢN		996,230,650,488	680,588,540,334
300 C. NỢ PHẢI TRẢ		706,351,162,514	455,496,803,220
310 I. Nợ ngắn hạn		686,451,162,514	455,496,803,220
330 II. Nợ dài hạn		19,900,000,000	-
400 D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		289,879,487,974	225,091,737,114
410 I. Vốn chủ sở hữu	20	289,879,487,974	225,091,737,114
440 TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		996,230,650,488	680,588,540,334

Kế toán trưởng



Nguyễn Thị Ngọc Liên

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 04 năm 2019

Giám Đốc



Nguyễn Văn Khảm